

Số: 48 /QĐ-THCS

Long Biên, ngày 19 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế thi đua khen thưởng năm học 2023 – 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN

Căn cứ Luật thi đua khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung ngày 14/01/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều luật về thi đua khen thưởng;

Căn cứ vào Thông tư 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ về việc quy định chi tiết thi hành Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều luật về thi đua khen thưởng;

Căn cứ Thông tư 21/2020/TT- BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ giáo dục và đào tạo về hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng ngành GD&ĐT;

Căn cứ Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở (THCS) và học sinh trung học phổ thông (THPT);

Căn cứ Quyết định số 09/2020/QĐ- UBND ngày 28/4/2020 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Căn cứ Kế hoạch số 02/KH-HĐTĐKT ngày 30/01/2023 của HĐTĐKT quận Long Biên về việc thực hiện công tác thi đua khen thưởng năm 2023.

Xét đề nghị của Hội đồng thi đua, khen thưởng trường THCS Chu Văn An:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua khen thưởng năm học 2023-2024 (gồm 5 chương, 11 điều);

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Cán bộ, công chức, viên chức trường THCS Chu Văn An chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- CB, GV, NV nhà trường;
- Lưu VT.



Nguyễn Anh Tuấn



QUY CHẾ VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2023-2024

(Ban hành kèm theo QĐ số: 48./QĐ – THCS ngày 19 tháng 10 năm 2023)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định này quy định cụ thể về nội dung thi đua, tổ chức phong trào thi đua; tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua; các hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng; quy trình, thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng; quỹ thi đua, khen thưởng; quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể được khen thưởng; vi phạm và xử lý vi phạm; khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng;

b) Các nội dung về thi đua, khen thưởng khác có liên quan không được quy định trong văn bản này thì được thực hiện theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với tập thể, cá nhân đang làm việc và học tập tại trường THCS Chu Văn An có tham gia phong trào thi đua do Sở, UBND quận, Phòng GD&ĐT và nhà trường phát động.

Điều 2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

2.1. Nguyên tắc thi đua

Nguyên tắc thi đua được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Luật Thi đua, Khen thưởng; và quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ được quy định cụ thể như sau:

a) Tự nguyện, tự giác, công khai; đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác cùng phát triển;

b) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào kết quả phong trào thi đua;

c) Không bình xét thi đua các cá nhân, tập thể không đăng ký thi đua ngay từ đầu năm học hoặc đăng ký thi đua không đúng thủ tục, thời hạn.

2.2. Nguyên tắc khen thưởng

Nguyên tắc khen thưởng được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 6 của Luật Thi đua, Khen thưởng; Điều 3 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Chính xác, công khai, dân chủ, công bằng và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của các tập thể, cá nhân; hình thức khen thưởng phải đảm bảo tương đương với thành tích đạt được, không nhất thiết phải khen theo trình tự có hình thức khen thưởng mức thấp rồi mới được khen thưởng mức cao hơn; thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn thì được xem

xét, đề nghị khen thưởng với mức cao hơn; một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng;

b) Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;

c) Chú trọng khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có nhiệm vụ khó khăn nhưng đã có nhiều nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Chương II

CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN XÉT THI ĐUA

Điều 3. Danh hiệu thi đua

3.1. Đối với cán bộ, giáo viên và nhân viên:

- Danh hiệu thi đua đối với cá nhân gồm các hình thức sau: “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”; “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”.

- Đạt danh hiệu Tổng phụ trách giỏi, Bí thư chi đoàn giỏi cấp Quận.

- Đạt các cuộc thi GVG, các cuộc thi khác do nhà trường và các cấp tổ chức.

- Giáo viên có thành tích bồi dưỡng HSG có học sinh đoạt giải tất cả các môn học và các môn năng khiếu cấp Quận, cấp Thành phố trở lên.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong năm học.

3.2. Đối với Học sinh:

* Danh hiệu thi đua đối với tập thể lớp:

- Chi đội mạnh cấp Thành phố, Quận

- Tập thể lớp xuất sắc

- Tập thể lớp tiên tiến

- Tập thể lớp đạt thành tích trong các phong trào thi đua (theo đợt tổ chức cụ thể)

* Danh hiệu thi đua đối với cá nhân:

- Đạt giải, thành tích tốt trong các kì thi chính thống do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức

- Đạt giải, thành tích tốt trong các sân chơi trí tuệ, các kì thi, giao lưu cấp Quốc tế, Quốc gia, thành phố, quận tổ chức.

- Học sinh xuất sắc, học sinh giỏi (đối với học sinh khối 67)

- Học sinh giỏi, học sinh tiên tiến (đối với học sinh khối 89)

- Khen thưởng học sinh có thành tích đột xuất trong năm học (nếu có)

3.3. Danh hiệu thi đua cao hơn: Tiêu chuẩn đã được qui định theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua- Khen thưởng

Điều 4. Tiêu chuẩn và số lượng khen thưởng danh hiệu thi đua đối với cá nhân

4.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” xét tặng cho cá nhân đạt tiêu chuẩn theo khoản 1; khoản 3 điều 24 Luật Thi đua khen thưởng sửa đổi bổ sung năm 2005; 2013

a. Tiêu chuẩn chung:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- Chấp hành tốt nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị và chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có tinh thần khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; tích cực tham gia các phong trào thi đua;

- Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có đạo đức tốt, lối sống lành mạnh.

b. Tiêu chuẩn cụ thể:

- Đối với cán bộ, giáo viên giảng dạy: Tích cực tham gia các phong trào thi đua; có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện nghiêm túc quy định về soạn bài, kiểm tra đánh giá học sinh, lên lớp, quản lý hồ sơ sổ sách; tổ chức quản lý tốt học sinh, quan tâm giáo dục học sinh cá biệt, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn; thực hiện thường xuyên các nội dung được giao về THĐT.

c. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cuối năm học.

- Các đối tượng nữ nghỉ thai sản theo chế độ quy định của nhà nước nếu trong thời gian trước, sau khi nghỉ thai sản vẫn hoàn thành tốt nhiệm vụ thì thời gian nghỉ vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho các trường hợp: không đăng ký thi đua; mới tuyển dụng dưới 10 tháng; nghỉ việc từ 40 ngày làm việc trở lên; bị xử phạt hành chính; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên, sinh con thứ ba.

4.2. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” xét tặng cho cá nhân đạt tiêu chuẩn theo điều 23 Luật Thi đua khen thưởng sửa đổi bổ sung năm 2005; 2013

a. Tiêu chuẩn chung

- Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc giải pháp công tác, hoặc áp dụng quy trình mới để cải cách thủ tục hành chính, tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác của cơ quan, đơn vị được Hội đồng xét duyệt sáng kiến cấp có thẩm quyền công nhận, hoặc chủ trì đề tài nghiên cứu khoa học từ cấp cơ sở đã được đánh giá nghiệm thu.

b. Tiêu chuẩn cụ thể về sáng kiến, cải tiến đối với các đối tượng

- Đối với giáo viên: Có sáng kiến, cải tiến để nâng cao chất lượng giảng dạy hoặc giáo dục học sinh, được Hội đồng khoa học, sáng kiến ngành giáo dục quận – huyện đánh giá, xếp loại hoặc đạt giải trong các kỳ thi giáo viên dạy giỏi cấp quận;

- Đối với cán bộ quản lý (Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng): Đạt tiêu chuẩn tại điểm a, b, tập thể trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến;
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cuối năm học.

4.3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Thành phố”:

a) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Thành phố” tham gia thi GVG, các kì thi cấp Thành phố đạt thành tích tốt; có sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu, áp dụng công nghệ mới của cá nhân đó có tác dụng ảnh hưởng trên phạm vi toàn thành phố.

b) Số lượng khen thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Thành phố” hàng năm đề nghị không vượt quá 10% trong tổng số cá nhân của đơn vị đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở. Nếu trình 10% không đủ 01 cá nhân thì được trình tối đa 01 cá nhân.

c) Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp Thành phố xem xét công nhận sáng kiến, giải pháp hoặc đề tài nguyên cứu hoặc áp dụng công nghệ mới.

4.4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”:

a) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc được lựa chọn trong số những cá nhân hai lần liên tục đạt danh hiệu: “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố”; có sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có phạm vi ảnh hưởng rộng đối với toàn quốc.

b) Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu do Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp Thành phố xem xét công nhận.

4.5. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- c) Có trên 80% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cuối năm.

4.6. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

* Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng trong số các tập thể lao động tiên tiến đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm.

Chương III

CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG VÀ QUỸ KHEN THƯỞNG

Điều 5. Đối với CB, GV, NV

5.1. Mức tiền thưởng: Theo quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng;

5.2. Đối với thẩm quyền của đơn vị, ngoài mức khen cao được quy định khen của các cấp có thẩm quyền được quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP của chính phủ, nhà trường khen thưởng theo từng đợt thi đua. Mức khen thưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân, học sinh có thành tích cao phong trào thi đua:

a. Khen thưởng giáo viên, nhân viên.

* Cấp Thành phố:

Danh hiệu	Xếp loại	Số tiền
GV giỏi	Giải xuất sắc	600.000đ
GV giỏi	Giải nhất	500.000đ
GV giỏi	Giải nhì	400.000đ
GV giỏi	Giải ba	300.000đ
GV giỏi	Giải khuyến khích	250.000đ
SKKN	Được Công nhận SKKN	300.000đ

* Cấp Quận:

Danh hiệu	Xếp loại	Số tiền
GV giỏi	Giải nhất	200.000đ
GV giỏi	Giải nhì	150.000đ
GV giỏi	Giải ba	100.000đ
Chiến sỹ thi đua	cơ sở (hoặc tương đương)	200.000đ
SKKN	Được Công nhận SKKN	150.000đ

* Cấp trường:

Danh hiệu	Xếp loại	Số tiền
GV giỏi	Giải nhất	100.000đ
GV giỏi	Giải nhì	70.000đ
GV giỏi	Giải ba	50.000đ
Lao động tiên tiến		150.000đ

Cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các phong trào khác ngoài các phong trào trên (nếu có)		200.000đ
--	--	----------

b. Khen thưởng học sinh đạt giải trong các kì thi giao lưu, sân chơi trí tuệ:

* Cấp quốc tế:

Danh hiệu	Số tiền
Huy chương vàng	300.000đ
Huy chương bạc	200.000đ
Huy chương đồng	150.000đ

* Cấp quốc gia

Danh hiệu	Số tiền
Huy chương vàng	200.000đ
Huy chương bạc	150.000đ
Huy chương đồng	100.000đ
Giải khuyến khích	50.000đ

* Cấp quận

Danh hiệu	Xếp loại	Số tiền
Học sinh giỏi	Giải nhất	100.000đ
Học sinh giỏi	Giải nhì	80.000đ
Học sinh giỏi	Giải ba	70.000đ
Học sinh giỏi	đạt danh hiệu	50.000đ
Đạt các giải về HĐ phong trào TDTT, thi vẽ, các cuộc thi khác tương đương	- Huy chương vàng - Huy chương bạc - Huy chương đồng	80.000đ 50.000đ 30.000đ

*. Cấp trường:

Danh hiệu	Xếp loại	Số tiền
HS đạt giải trong cuộc thi hoa điểm tốt chào mừng ngày 20/11	Khen thưởng các nhân đạt nhiều hoa điểm tốt nhất lớp	50.000đ/1hs (5 quyển vở)
Tập thể đạt giải trong cuộc thi trang trí lớp chào mừng ngày 20/11	Giải nhất Giải nhì Giải ba Giải khuyến khích	200.000đ 150.000đ 100.000đ 50.000đ
Tập thể đạt giải trong cuộc thi làm tập san, vẽ tranh chào mừng ngày 20/11	Giải nhất Giải nhì Giải ba Giải khuyến khích	200.000đ 150.000đ 100.000đ 50.000đ
Khen thưởng học sinh đạt thành tích xuất sắc trong các công tác của đoàn đội.....(nếu có)	Cấp trường	50.000đ/5 quyển vở

Thưởng HS tham gia đội nghi lễ		30.000đ/3 quyển vở
Thưởng học sinh khá, giỏi theo kì	Giỏi khá	3 quyển vở 2 quyển vở
Lớp xếp loại xuất sắc và tiên tiến theo kì	Xuất sắc Tiên tiến	150.000đ 100.000đ
Tổ hoàn thành sx nhiệm vụ		1000.000đ
Tổ hoàn thành nhiệm vụ		800,000đ

*** Lưu ý:**

- Trong mỗi hoạt động giáo viên, nhân viên, học sinh chỉ nhận thưởng ở mức cao nhất.

- Các giải thưởng của giáo viên, nhân viên, học sinh trong các kì thi khác (phát sinh), mức thưởng căn cứ vào tình hình thực tế.

Điều 6. Quỹ thi đua khen thưởng trích từ nguồn ngân sách hàng năm, mức tối đa bằng 1,0% dự toán chi ngân sách thường xuyên (trừ chi xây dựng cơ bản, chi đột xuất) đối với mỗi cấp ngân sách và từ các nguồn thu hợp pháp khác (tiền thưởng của cấp trên, đóng góp của cá nhân, tổ chức).

Chương IV

THỦ TỤC HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 7. Hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

Hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, trong một bộ hồ sơ gồm có:

1. Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị của cấp trình khen;
2. Báo cáo thành tích và Tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị có xác nhận của cấp trình khen;
3. Đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua các cấp: Báo cáo tóm tắt về nội dung các đề tài, sáng kiến, kinh nghiệm, các giải pháp trong công tác và quản lý đem lại hiệu quả thiết thực được Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp trình khen xác nhận, kèm theo bản quyết định công nhận sáng kiến, đề tài khoa học, ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ....;
4. Biên bản của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen. Trường hợp đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua các cấp phải có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng có tỷ lệ phiếu bầu từ 75% trở lên, tính trên tổng số thành viên của hội đồng cấp đó (nếu thành viên hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản);

Điều 8. Thời gian nộp hồ sơ:

Kết thúc năm học: vào cuối tháng 5 hàng năm.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH



Điều 9. Trách nhiệm tổ chức phát động, chỉ đạo phong trào thi đua, khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng

1. Hiệu trưởng phối hợp với CTCĐ chịu trách nhiệm tổ chức phát động, chỉ đạo phong trào thi đua, nhân rộng các phong trào thi đua, chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng.

2. Đề nghị Ban chấp hành CĐ:

a) Tổ chức và phối hợp với chính quyền để phát động, triển khai các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng điển hình tiên tiến.

b) Tuyên truyền, động viên các đoàn viên, tích cực, tự giác đăng ký tham gia các phong trào thi đua góp hoàn thành nhiệm vụ năm học.

c) Giám sát thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng. Kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành trong tổ chức và triển khai thực hiện trong nhà trường.

d) Chủ động phát hiện, lựa chọn, đề xuất những điển hình tiên tiến, tiêu biểu trong các phong trào thi đua để đề nghị khen thưởng.

Điều 10. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng trường

1. Hội đồng thi đua, khen thưởng trường do Hiệu trưởng quyết định thành lập và Chủ tịch Hội đồng.

- Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn của Hội đồng thi đua, khen thưởng quận.

- Tổ chức các hoạt động trao đổi kinh nghiệm trong tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng.

- Tiến hành đánh giá bình xét khen thưởng đảm bảo nguyên tắc:

+ Công khai, dân chủ, chính xác và kịp thời.

+ Trên cơ sở nội dung, các tiêu chí được phòng GD&ĐT đánh giá CB, GV, NV cuối kì, cuối năm mà các thành viên tự chấm điểm thi đua.

- Căn cứ thành tích, điểm thi đua mà Hội đồng thi đua nhất trí đánh giá, bình xét, xếp hạng và đề nghị khen thưởng.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng thực hiện công tác khen thưởng đúng chính sách pháp luật, đảm bảo tác dụng động viên, giáo dục, nêu gương.

2. Hội đồng thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các tổ khối triển khai thực hiện nghiêm túc quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu vướng mắc, khó khăn, CB, GV, NV phản ánh về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trường để kịp thời điều chỉnh./.